

Số: 212 /TB-BQLBT

Thái Nguyên, ngày 08 tháng 4 năm 2025

**THÔNG BÁO KHỞI CÔNG XÂY DỰNG  
HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

Kính gửi:

- Sở Xây dựng;
- Công ty CP quản lý và XD giao thông Thái Nguyên;
- Công ty cổ phần TVXD giao thông Thái Nguyên;
- UBND thành phố Thái Nguyên;
- UBND huyện Võ Nhai;
- UBND huyện Đồng Hỷ.

Ban Quản lý bảo trì và Tư vấn xây dựng giao thông thông báo về việc khởi công xây dựng công trình như sau:

1. Tên công trình xây dựng: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường các đoạn Km133+800-Km134+080; Km135+920-Km136+150; Km138+100-Km138+330; Km141+00-Km141+300; Km141+800-Km142+080; Km142+710-Km142+920; Km142+920- Km143+00; Km143+00-Km144+100 (Trái) và Sửa chữa, bổ sung tấm đan các đoạn Km108+700-Km109+300; Km111+800-Km112+120 QL.1B tỉnh Thái Nguyên.

2. Địa điểm xây dựng: Thành phố Thái Nguyên, huyện Đồng Hỷ, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

3. Tên và địa chỉ Chủ đầu tư: Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên, số 350 đường Hoàng Văn Thụ, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Tên và số điện thoại liên lạc của cá nhân phụ trách trực tiếp:

Ông: Bùi Xuân Sáng, Phó giám đốc Ban Quản lý bảo trì và Tư vấn xây dựng giao thông, số điện thoại: 0886.925.333.

Ông: Nguyễn Tất Thành, Cán bộ QLDA, số điện thoại: 0987.984.187.

Ông: Ngô Quang Đạt, Cán bộ TVGS, số điện thoại: 0963.105.374.

5. Quy mô công trình xây dựng:

Trên cơ sở nền mặt đường hiện trạng của tuyến QL.1B, tiến hành sửa chữa với các nội dung như sau:

a. Các đoạn tuyến Km133+800- Km134+080; Km135+920-Km136+150; Km138+100- Km138+330; Km141+00-Km141+300; Km141+800-Km142+080;

Km142+710-Km142+920; Km142+920- Km143+00; Km143+00-Km144+100 (Trái) QL.1B:

\* Sửa chữa nền, mặt đường và gia cố lề:

- Đối với mặt đường bị rạn nứt, lún võng trên các đoạn Km133+800-Km134+080; Km135+920-Km136+150; Km138+100- Km138+330; Km141+00-Km141+300; Km141+800-Km142+080, tiến hành cào bóc mặt đường cũ dày trung bình 7cm, xáo xới 16cm lớp móng CPĐD loại 1 sau đó lu lèn đảm bảo độ chặt  $K \geq 98$ , tưới thấm bảm bằng nhũ tương tiêu chuẩn 1kg/m<sup>2</sup>, thảm hoàn trả kết hợp bù vênh bằng BTN C19 có chiều dày trung bình 7cm đảm bảo bằng cao độ mặt đường cũ.

- Đối với mặt đường bị rạn nứt, lún võng trên các đoạn Km142+920-Km143+00; Km143+00-Km144+100 (Trái), tiến hành cào bóc mặt đường cũ chiều dày trung bình 12cm, hoàn trả kết hợp bù vênh bằng CPĐD loại 1 dày trung bình 12cm và lu lèn đạt độ chặt  $K \geq 98$ .

- Trên toàn bộ mặt đường (*ngoại trừ những vị trí xử lý mặt đường rạn nứt, lún võng trên đoạn Km142+920- Km143+00; Km143+00-Km144+100 (Trái)*), tiến hành tưới dính bảm bằng nhũ tương tiêu chuẩn 0,5kg/m<sup>2</sup>, bù vênh bằng BTN C16 dày trung bình 2,0cm kết hợp thảm mặt đường BTN C16 dày 5cm. Đối với những vị trí xử lý mặt đường bị rạn nứt, lún võng trên các đoạn Km142+920- Km143+00; Km143+00-Km144+100 (Trái), sau khi lu lèn lớp CPĐD loại 1 đạt độ chặt  $K \geq 98$ , tiến hành tưới thấm bảm bằng nhũ tương tiêu chuẩn 1,0kg/m<sup>2</sup>, bù vênh bằng BTN C16 dày trung bình 2,0cm kết hợp thảm mặt đường BTN C16 dày 5cm.

- Gia cố lề đường:

+ Gia cố lề đường đoạn Km133+800- Km134+080 đảm bảo bề rộng mặt đường sau khi gia cố rộng tối thiểu 7,5m; những vị trí có rãnh dọc xây, phạm vi gia cố lề đến mép rãnh, độ dốc ngang lề gia cố có cùng độ dốc với mặt đường sau khi sửa chữa.

Kết cấu gia cố lề đường từ trên xuống như sau: Mặt đường BTN C16 dày 7cm, tưới thấm bảm bằng nhũ tương tiêu chuẩn 1,0kg/m<sup>2</sup>, lớp móng trên bằng CPĐD loại 1 dày 16cm, lớp móng dưới bằng CPĐD loại 2 dày 28cm, trên lớp đáy áo đường đã được xáo xới 30cm và đầm chặt đảm bảo độ chặt  $K \geq 98$ .

+ Đối với các đoạn còn lại, đắp bằng đất tận dụng phù hợp với cao độ mặt đường sau khi sửa chữa, đảm bảo ổn định nền mặt đường và an toàn giao thông

- Vuốt nổi vào mặt đường cũ và tại các vị trí đường ngang bằng BTN C16, trước khi thảm bê tông nhựa tưới lớp dính bảm bằng nhũ tương tiêu chuẩn 0,5kg/m<sup>2</sup> để đảm bảo êm thuận và an toàn.

\* An toàn giao thông: Sơn vạch kẻ đường và bổ sung một số biển báo hiệu

đường bộ theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT và các tiêu chuẩn liên quan, gồm vạch tim đường (vạch 1.1), vạch giới hạn mép ngoài phần xe chạy (vạch 3.1), vạch gờ giảm tốc, vạch người đi bộ qua đường, vạch dừng đỗ của phương tiện giao thông công cộng (vạch 9.2), mũi tên chỉ hướng (vạch số 9.3).

b. Các đoạn Km108+700-Km109+300; Km111+800-Km112+120 QL.1B: Thay thế các tấm đan bị hư hỏng, đồng thời bổ sung tấm đan tại một số vị trí rãnh dọc hiện trạng để đảm bảo tăng khả năng khai thác và an toàn giao thông của tuyến đường. Tấm đan có kết cấu BTCT M250, kích thước (50x90x15cm) và (100x90x15cm).

6. Danh sách các nhà thầu liên quan:

6.1. Đơn vị Tư vấn khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng giao thông Thái Nguyên.

6.2. Đơn vị thi công xây dựng: Công ty Cổ phần quản lý và Xây dựng giao thông Thái Nguyên.

6.3. Đơn vị Quản lý dự án, Giám sát thi công xây dựng: Ban Quản lý bảo trì và Tư vấn xây dựng giao thông.

7. Ngày khởi công và ngày hoàn thành (Dự kiến):

- Ngày dự kiến khởi công: Ngày 10/4/2025.

- Ngày hoàn thành dự kiến: Ngày 09/7/2025.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Cường PGĐ (báo cáo);
- Thanh tra Sở (phối hợp);
- Phòng QLKCHT, Phòng KT-TC;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT.

(Thành/KHKT-QLDA/2025)



**Bùi Xuân Sáng**